TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 128/2017/DS-ST
Ngày: 28/9/2017
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tư;

Ông Trương Ngọc Châu;

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử công khai vụ án thụ lý số 256/TLST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C – sinh năm 1965 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện CL, tỉnh T.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T – sinh năm 1964 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện CL, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/8/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày: Bà có cho bà Nguyễn Thị Ngọc T vay 02 lần tiền, cụ thể như sau:

- Ngày 08/10/2015 âm lịch vay 15.000.000 đồng;

- Ngày 11/12/2015 âm lịch vay 5.000.000 đồng.

Tổng cộng hai lần vay là 20.000.000 đồng, lãi suất 6%/tháng. Từ sau khi vay đến nay bà T không trả tiền cho bà. Nay bà yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc T trả số tiền vốn 20.000.000 đồng và lãi suất 1,125%/tháng kể từ ngày vay đến

ngày Tòa xét xử là 4.825.000 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: Bà thừa nhận có vay của bà Nguyễn Thị C 02 lần tiền như bà C trình bày. Tổng số tiền vay là 20.000.000 đồng, lãi suất vay 6%/tháng. Nay bà C yêu cầu bà trả tiền vốn 20.000.000 đồng và tiền lãi bà đồng ý nhưng xin trả trong hạn một tháng kể từ ngày 19/9/2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc T trả số tiền 24.825.000 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Nguyễn Thị Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị C khởi kiện bà Nguyễn Thị Ngọc T để tranh chấp đòi tiền nợ vay. Căn cứ vào Điều 463 Bộ Luật dân sự nên quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản".

[3] Về yêu cầu đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, Bà Nguyễn Thị C vẫn giữ yêu cầu khởi kiện buộc bà Nguyễn Thị Ngọc T phải trả số tiền nợ vốn và lãi là 24.825.000 đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C, Hội đồng xét xử nhận định: Giao dịch vay tiền giữa bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Ngọc T là có thật. Bà Nguyễn Thị Ngọc T có vay của bà Nguyễn Thị C 02 lần với tổng số tiền 20.000.000 đồng. Vay có viết biên nhận. Đồng thời bà Nguyễn Thị Ngọc T thừa nhận có vay bà C 20.000.000 đồng như bà C trình bày. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị C buộc bà Nguyễn Thị Ngọc T phải trả số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng.

[4] Về lãi suất: Bà Nguyễn Thị C yêu cầu tính lãi suất 1,125%/tháng là 4.825.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc T đồng ý trả lãi như bà C yêu cầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị C, buộc bà Nguyễn Thị Ngọc T phải trả số tiền lãi 4.825.000 đồng.

[5] Về thời hạn trả nợ: Bà Nguyễn Thị C yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc T trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Ngọc T xin trả trong hạn 01 tháng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà C là có cơ sở chấp nhận do bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, bà Nguyễn Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả số tiền 24.825.000 đồng cho bà Nguyễn Thị C, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị C được chấp nhận nên bà C không phải chịu án phí DSST.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C.

1. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền gốc 20.000.000 đồng, lãi 4.825.000 đồng. Tổng số tiền phải trả là 24.825.000 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí DSST: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 1.241.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị C 615.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 14662 ngày 28/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do Ch đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- TAND tỉnh TG;
- VKSND H.CL;
- Chi cục THADS H.Cai Lậy;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu .

Trần Kim Loan